TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG DÂN** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 158/2019/QĐS -HNGĐ	*Hồng Dân, ngày 04 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 247/2019/TLST- HNGĐ ngày 25/10/2019 giữa:

1. Nguyên đơn: Ông **Mai Văn M -** sinh năm 1976

- Địa chỉ: ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

2. Bị đơn: Bà **Phan Thị M -** sinh năm 1978

- Địa chỉ: ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông **Mai Văn M** và bà **Phan Thị M1.**

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: ông Mai Văn M và bà Phan Thị M1 thuận tình ly hôn.

* Về quan hệ con chung: Ghi nhận nguyện vọng của cháu Mai Minh C và cháu Mai Thị Minh T muốn được sống với cha bà Phan Thị M1. Ghi nhận sự thỏa thuận của ông M và bà M1 thống nhất giao cháu Mai Minh C, sinh ngày 22/8/2002 và cháu Mai Thị Minh T, sinh ngày 12/7/2006 cho bà M1 trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà M1 không yêu cầu ông M cấp dưỡng nuôi con.

Tiếp tục giao cháu Mai Minh C, sinh ngày 22/8/2002 và cháu Mai Thị Minh T, sinh ngày 12/7/2006 cho bà Phan Thị M1 trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Mai Văn M không phải cấp dưỡng nuôi con nhưng ông có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

* Về quan hệ tài sản: Ông Mai Văn M và bà Phan Thị M1 không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

* Về án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình hòa giải thành là 150.000 đồng. Ghi nhận sự tự nguyện của ông M chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình là 150.000 đồng. Buộc ông Mai Văn M phải nộp án phí hôn nhân và gia đình là 150.000 đồng, ghi nhận anh đã dự nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tại biên lai thu số 0002800, ngày 25/10/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân nay được chuyển thu án phí 150.000 đồng và ông M được hoàn lại số tiền còn thừa là 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân.

Ông Mai Văn M không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hồng Dân;
- THA huyện Hồng Dân;
- UBND xã N;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

LÂM BÉ NHI